

Bản án số: 153/2019/HS-ST.

Ngày: 27-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trí.

Ông Nguyễn Ngọc Giang San.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2019/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1985 tại TG; nơi thường trú: 74/2 Trịnh Hoài Đ, khu phố 2, phường 2, thành phố M, tỉnh T; nơi cư trú: Ấp 1, xã L, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (chết) và bà Huỳnh Thị L (chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: ngày 06/03/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh T xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 24/2009/HSST (chấp hành xong ngày 30/01/2012); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 27/08/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh T xử phạt 08 tháng 01 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 64/HSST (thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam), ngày 22/05/2013 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố H xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 114/2013/HSST (chấp hành xong ngày 03/06/2017); bị tạm giữ từ ngày 22/07/2019 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T là người thường xuyên sử dụng ma túy (ma túy tổng hợp). Ngày 20/07/2019, T điều khiển xe mô tô biển số 60M1-0725 đến khu vực Siêu thị Vincom thuộc thị trấn Long Thành, huyện Long Thành để chơi thì gặp một người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân, lại lịch). Do trước đó, T biết K có bán ma túy nên hỏi mua với số tiền 1.000.000 đồng thì được K bán cho 06 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, T đem về phòng số 08 mà T thuê ở tại ấp 1, xã L, huyện L cất giấu trong hộc tủ để sử dụng dần. Đến 14 giờ 30 phút ngày 22/07/2019, Công an huyện Long Thành phối hợp cùng Công an xã L tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 08 nơi T đang thuê thì phát hiện và thu giữ 06 gói ma túy như đã nêu trên nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 745/PC09-GĐMT ngày 29 tháng 07 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,4590 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì đã được niêm phong số 745/PC09-GĐMT chứa chất Methamphetamine có khối lượng 1,4260 gam (còn lại sau giám định), 01 xe mô tô biển số 60M1-0725 có số máy: FMG-2000051873, số khung: 012LK-051873.

Tại Cáo trạng số: 187/CT-VKSLT ngày 06 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành có quyết định số 187a/QĐ-VKS đình chính cáo trạng truy tố đối bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 187/CT-VKSLT ngày 06 tháng 11 năm 2019 và quyết định đình chính cáo trạng số 187a/QĐ-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2019.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Bùi Văn T 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số 745/PC09-GĐMT chứa ma túy có khối lượng 1,4260 gam (còn lại sau giám định); tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 60M1-0725 có số máy: FMG-2000051873, số khung: 012LK-051873 mà T sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng trái phép ma túy (ma túy tổng hợp). Ngày 20/7/2019, bị cáo gặp một người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân, lại lịch) mua 1.000.000 đồng được 06 gói ma túy đem về phòng số 08 là nơi Tài thuê để ở tại ấp 1, xã Long An huyện Long Thành cất giấu trong hộc tủ để sử dụng dần. Đến 14 giờ 30 phút ngày 22/7/2019, Công an huyện Long Thành phối hợp cùng Công an xã Long An kiểm tra hành chính phòng trọ số 08 nơi T đang thuê ở thì phát hiện, thu giữ 06 gói ma túy có khối lượng là 1,4590 gam, loại Methamphetamine.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 1,4590 gam, loại Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hình phạt dành cho bị cáo cần phải tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 06/03/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh T xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, do chưa được xóa án tích của bản án trước nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành một người có ích cho xã hội.

[4] Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì đã được niêm phong số 745/PC09-GĐMT chứa ma túy có khối lượng 1.4260 gam (còn lại sau giám định).

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 60M1-0725 có số máy: FMG-2000051873; Số khung: 012LK-051873 mà T sử dụng vào việc phạm tội

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/11/2019)

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/07/2019.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì đã được niêm phong số 745/PC09-GĐMT chứa ma túy có khối lượng 1.4260 gam (còn lại sau giám định).

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 60M1-0725 có số máy: FMG-2000051873; Số khung: 012LK-051873 mà bị cáo T sử dụng vào việc

phạm tội,

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/11/2019)

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Ngọc Nam